

Nghệ An, ngày 19 tháng 7 năm 2025

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THI TUYỂN SINH CAO ĐẲNG, TRUNG CẤP NĂM 2025 - ĐỢT CHÍNH THỨC

Ngành/Nghề: **Thanh nhạc**
Trình độ: **Cao đẳng**

Đợt TS: **2025 - đợt 1**
Hình thức: **Chính quy**

TT	SBD	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành	KV	ĐT	Điểm Thấm âm - Tiết tấu	Điểm Chuyên ngành	Điểm ưu tiên ĐT	Điểm ưu tiên KV	Tổng điểm	Trúng tuyển	Ghi chú
1	CD2025/CT_001	Bùi Nguyễn Kiều An	Nữ	25/12/2003	Bình Dương		KV2		7.00	7.00	0	0.25	21.25		
2	CD2025/CT_494	Lê Tuấn Anh	Nam	01/8/2007	Nghệ An		KV1		5.00	5.00	0	0.75	15.75		
3	CD2025/CT_002	Nguyễn Thị Việt Anh	Nữ	02/5/2001	Nghệ An		KV2-N T		5.00	5.00	0	0.50	15.50		
4	CD2025/CT_003	Trần Thị Vân Anh	Nữ	22/02/2007	Nghệ An		KV2-N T		7.00	7.00	0	0.50	21.50		
5	CD2025/CT_004	Võ Thị Mỹ Duyên	Nữ	07/8/2007	Nghệ An		KV2-N T		8.00	8.00	0	0.50	24.50		
6	CD2025/CT_005	Đặng Tiến Đạt	Nam	27/8/2006	Nghệ An		KV1		8.00	8.00	0	0.75	24.75		
7	CD2025/CT_006	Trần Thu Giang	Nữ	09/11/2007	Nghệ An		KV2		9.00	9.00	0	0.25	27.25		
8	CD2025/CT_007	Hà Trung Hiếu	Nam	27/7/2000	Nghệ An		KV1		7.00	8.00	0	0.75	23.75		
9	CD2025/CT_010	Trần Quốc Hưng	Nam	16/12/1999	Nghệ An		KV2		6.00	7.00	0	0.25	20.25		
10	CD2025/CT_011	Nguyễn Thị Quỳnh Hương	Nữ	20/11/2006	Nghệ An		KV1		7.00	6.00	0	0.75	19.75		
11	CD2025/CT_008	Võ Thị Huyền	Nữ	28/7/2005	Hà Tĩnh		KV2-N T		8.00	8.00	0	0.50	24.50		
12	CD2025/CT_009	Nguyễn Văn Hùng	Nam	06/9/2004	Nghệ An		KV1		6.00	6.00	0	0.75	18.75		
13	CD2025/CT_012	Phạm Long Khang	Nam	13/11/2006	Nghệ An		KV1		6.00	6.00	0	0.75	18.75		

TT	SBD	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành	KV	ĐT	Điểm Thăm âm - Tiết tấu	Điểm Chuyên ngành	Điểm ưu tiên ĐT	Điểm ưu tiên KV	Tổng điểm	Trúng tuyển	Ghi chú
14	CD2025/CT_013	Dương Xuân Khánh	Nam	16/4/2003	Nghệ An		KV2		6.00	7.00	0	0.25	20.25		
15	CD2025/CT_014	Phan Thị Kim	Nữ	09/5/2006	Nghệ An		KV2-N T		7.00	8.00	0	0.50	23.50		
16	CD2025/CT_015	Nguyễn Thị Thùy Linh	Nữ	04/02/2002	Nghệ An		KV2		6.00	6.00	0	0.25	18.25		
17	CD2025/CT_016	Nguyễn Trung Nam	Nam	08/5/2004	Nghệ An		KV2		6.00	6.00	0	0.25	18.25		
18	CD2025/CT_017	Lô Thị Như Nguyệt	Nữ	11/4/2007	Nghệ An		KV1		6.00	7.00	0	0.75	20.75		
19	CD2025/CT_018	Lâu Y Rìa	Nữ	23/01/2007	Nghệ An		KV2		0	0	0		0		
20	CD2025/CT_019	Phan Văn Thắng	Nam	05/10/2007	Nghệ An		KV1		6.00	7.00	0	0.75	20.75		
21	CD2025/CT_020	Nguyễn Thị Thu Trang	Nữ	04/10/2007	Nghệ An		KV2		8.00	8.00	0	0.25	24.25		
22	CD2025/CT_496	Vô Thị Hà Trang	Nữ	29/11/2007	Nghệ An		KV2-N T		7.00	7.00	0	0.50	21.50		
23	CD2025/CT_021	Quang Hà Vi	Nữ	27/5/2007	Nghệ An		KV1		6.00	6.00	0	0.75	18.75		
24	CD2025/CT_022	Chu Hải Yến	Nữ	23/9/2003	Nghệ An		KV1		7.00	7.00	0	0.75	21.75		

Ghi chú: Điểm đã nhân hệ số môn Chuyên ngành, Hình họa.

HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH NĂM 2025